TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 227/2019/HNGĐ-ST
Ngày 30 – 9 – 2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi;
Ông Bùi Đức Thắng.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – *Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.*

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 741/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2019 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 729/2019/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Bị đơn: Bà Lê Ngọc B, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số 173B, đường K, khóm 1, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28/8/2019, tại biên bản hòa giải, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Văn C trình bày: Ông và bà Lê Ngọc B sống chung và đăng ký kết hôn vào ngày 05/01/2010 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống vợ chồng mâu thuẫn phát sinh từ kinh tế gia đình, ông làm hồ xây dựng mang tiền về nhưng không còn, thỉnh thoảng có cự cãi, chung sống nhưng không có con chung. Cuộc sống chung không hạnh phúc. Ông xác định ông không còn tình cảm với bà B, ông và bà B đã ly thân khoảng hơn 02 năm nay, ông xác định hôn của ông bà không thể tiếp tục hàn gắn được, ông yêu cầu ly hôn với bà B.

Về con chung: Ông xác định vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: Ông xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông xác định không nợ ai và không ai nợ lại ông, bà.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bà Lê Ngọc B trình bày: Về thời gian chung sống, nơi đăng ký kết hôn đúng như ông Nguyễn Văn C trình

bày. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn về kinh tế gia đình, ông C làm việc mang tiền về đưa bà và bà chi tiêu cho việc chăm lo cho sinh hoạt gia đình bên chồng, không tiêu xài cá nhân bà, ngoài ra, do ông C còn có quan hệ với người phụ nữ khác và có con riêng. Bà và ông C đã sống ly thân khoảng hơn 02 năm nay. Nay ông C yêu cầu ly hôn với bà, bà không đồng ý, bà yêu cầu được đoàn tụ để chăm sóc cha mẹ chồng.

Về con chung: Bà xác định vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: Bà xác định vợ chồng không tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về Nợ chung: Bà và ông C không nợ ai và không ai nợ lại ông, bà

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Ngọc B kết hôn có đăng ký kết hôn ngày 05/01/2010 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau, đúng quy định của pháp luật. Ông C yêu cầu ly hôn với bà B. Quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân và cuộc sống vợ chồng được xây dựng trên cơ sở tình cảm, sự cảm thông và chia sẻ khó khăn của vợ chồng, trong khi ông C xác định không còn tình cảm với bà B, không tin tưởng bà B trong việc quản lý kinh tế gia đình, bà B thừa nhận khoảng 02 năm nay ông C không quan tâm bà, không về nhà, ông bà không sống cùng nhau suốt 02 năm nay, không còn cùng nhau xây dựng cuộc sống vợ chồng, ông C thừa nhận có tình cảm với người phụ nữ khác, mặc dù không đúng về mặt đạo đức nhưng đây lại là nguyên nhân làm cho mối quan hệ vợ chồng của ông bà không đạt được và khó thể hàn gắn. Tại phiên tòa, bà B xác định mặc dù không thể tiếp tục chung sống vợ chồng với ông C vì ông C đã bỏ đi, nhưng vẫn yêu cầu hàn gắn để được tiếp tục chăm sóc cha mẹ chồng. Con chung cũng là vấn đề quan trọng và cần thiết của cuộc sống hôn nhân, ông bà chung sống không có con chung cũng là nguyên nhân làm cho mục đích hôn nhân khó đạt được. Từ những vấn đề đang tồn tại trong cuộc sống hôn nhân của ông bà thể hiện mục đích hôn nhân của ông bà không đạt được, mối quan hệ hôn nhân của ông bà không thể hàn gắn. Yêu cầu ly hôn của ông C là có cơ sở, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông C.

[3] Về con chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Ngọc B thống nhất xác định, ông bà không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Ngọc B thống nhất xác định không có tài sản chung và không có nợ chung, cũng không ai nợ lại ông bà. Hội đồng xét xử không xem xét phân chia tài sản chung và giải quyết nợ chung trong vụ án này.

[5] Về án phí: Án phí dân sự về hôn nhân gia đình ông C phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 147, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn C được ly hôn với bà Lê Ngọc B.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Án phí dân sự về hôn nhân và gia đình 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* ông Nguyễn Văn C phải nộp. Ngày 28/8/2019 ông Nguyễn Văn C đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0000670 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Phan Thị Thu

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND TP.Cà Mau;
- UBND Phường 8 TP.Cà Mau, T.Cà Mau
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.